

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:115/2017/HSST
Ngày 07/9/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Bình.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Sỹ Can.

2. Ông Nguyễn Thế Lai.

- Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Văn Quang – Thẩm tra viên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên toà :

Bà Dương Thị Mai Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 07/9/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 110/2017/TLST-HS ngày 20/7/2017 đối với các bị cáo:

1. Đặng Mạnh H, sinh năm 1990(tên gọi khác: Không); ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn L, xã Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Đặng Mạnh T, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1962; Có vợ: Triệu Thị Th, sinh năm 1993; Con: có 03 con: Lớn sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 19/04/2017, bị Cơ quan điều tra Công an huyện Q, tỉnh Bắc Ninh khởi tố bị can về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Ngày 24/05/2017, bị Cơ quan điều tra Công an thành phố B, tỉnh Bắc Ninh khởi tố bị can về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh trong một vụ án khác ở huyện Quế Võ. Có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Đức C, sinh năm 1992; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Kh, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Phan Sinh H, sinh năm 1967 và bà Dương Thị Ng, sinh năm 1965; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 19/04/2017, bị Cơ quan điều tra Công an huyện Q, tỉnh Bắc Ninh khởi tố bị can về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Ngày 24/05/2017, bị Cơ quan điều tra Công an thành phố B, tỉnh Bắc Ninh khởi tố bị can về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh trong một vụ án khác ở huyện Quế Võ. Có mặt tại phiên tòa.

3. Lý Văn S, sinh năm 1987; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; con ông Lý Tài

H, sinh năm 1957 và bà Dương Thị H, sinh năm 1960; Vợ: Dương Thị H, sinh năm 1989; Con: có 02 con: Lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 12/06/2017, bị Cơ quan điều tra Công an thành phố B, tỉnh Bắc Ninh khởi tố bị can về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/05/2017 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

1. Anh Cao Văn Ch, sinh năm 1994. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; Tạm trú: Khu trọ nhà anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1984; khu đất mới D, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

2. Anh Lộc Văn Ng, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm Đ, thôn Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Tạm trú tại gia đình chị Vũ Thị Th, sinh năm 1979 thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1974. Vắng mặt

Địa chỉ: Xóm 4, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Lý Văn Tr, sinh năm 1985. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Đặng Mạnh H, Phan Đức C và Lý Văn S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố về hành vi phạm tội như sau: Trong ngày 01/03/2017 và ngày 02/04/2017, tại địa bàn huyện T, H và C đã thực hiện 02 vụ trộm cắp, chiếm đoạt được 02 chiếc xe máy, cụ thể ngày 01/3/2017, cả hai đã cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp của anh Ch 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh- đen- bạc, BKS 17B4- 157.71 tại phòng trọ của anh Ch ở thôn D, xã Đ, huyện T, sau đó mang bán cho anh Phạm Văn H, sinh năm 1993, ở xóm 4, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên được 4.000.000đ; Ngày 02/4/2017, trộm cắp của anh Ng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ -đen, BKS 20F1- 330.70 tại phòng trọ của anh Ng ở thôn B, xã H, huyện T, sau đó mang bán cho S được 5.300.000đ. Đối với bị cáo S, mặc dù không trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, nhưng đã có hành vi hứa hẹn, thỏa thuận trước với bị cáo C về việc tiêu thụ xe máy do phạm tội trộm cắp mà có, đã tiêu thụ chiếc xe máy do C và H trộm cắp của anh Nghĩa.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 29/5/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện T, kết luận: “01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, BKS 17B4-157.71, màu xanh-đen- bạc, số máy: HC12E5465841, số khung: 1211DY465626, xe đã qua sử dụng, có giá trị còn lại là: 11.900.000đ”

Tại kết luận định giá tài sản ngày 21/4/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện T, kết luận: “01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, đen,,

BKS 20F1-330.70, số máy: 5C6K238575, số khung: C6K0FY238577, xe đã qua sử dụng, có giá trị còn lại là: 15.000.000đ”.

Tại bản Cáo trạng số 79/CTr-VKS ngày 20/7/2017 của VKSND huyện T đã truy tố bị cáo Đặng Mạnh H, Phan Đức C và Lý Văn S theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo H khai nhận: H và C quen biết nhau qua quan hệ xã hội và cùng đến thuê trọ tại phường V, thành phố B. Do không có nghề nghiệp, việc làm ổn định, nên cả hai đã rủ nhau đi trộm cắp xe máy tại địa bàn thành phố B và một số huyện lân cận như Q, T. Vào khoảng thời gian đầu tháng 3/2017 và tháng 4/2017, H và C đã thực hiện 02 vụ trộm cắp xe máy tại huyện T cụ thể như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 01/03/2017, H mang theo 01 vạm phá khóa xe máy (do H tự chế) rồi cùng C đi tìm xe máy trộm cắp. Khi đi H sử dụng chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng, BKS 98E1- 410.35 (là chiếc xe do H và C trộm cắp được tại địa bàn huyện Q trước đó) điều khiển chở C đi từ phòng trọ, lang thang qua các khu vực dân cư trong địa bàn thành phố B nhưng không tìm được gì. Sau đó, H điều khiển xe ra đường cao tốc QL 1A, đi thẳng đến cầu Đ, xã H, rẽ vào khu dân cư thuộc xã Đ, huyện T. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi đi đến ngôi nhà 3 tầng của gia đình ở khu đất mới thôn D, xã Đ, thấy không khóa cổng, trong sân dựng nhiều xe máy. Lúc này, H dùng xe bảo C đứng bên ngoài canh giới, còn mình đi bộ vào trong nhà, đến gần chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh- đen- bạc, BKS 17B4- 157.71 quan sát thấy chiếc xe có khóa cổ nhưng không khóa còng, khu nhà trọ vắng vẻ không có người quản lý tài sản, Hùng liền lấy vạm phá khóa, tra vào ổ khóa điện của xe, rồi dùng tay vặn mạnh theo chiều kim đồng hồ thì thấy đèn more sáng, Hùng dắt lùi chiếc xe ra ngoài, nổ máy, sau đó cùng với C mỗi người một xe đi ra theo đường cũ về phòng trọ ở thành phố B. Trên đường đi đến chỗ vắng người H dùng xe, dùng vạm phá khóa mở cốp xe kiểm tra thì thấy có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 00217 của chiếc xe vừa trộm cắp được; 01 thẻ căn cước công dân đều mang tên Cao Văn Ch. Đến khoảng 13h 30’ cùng ngày, H sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 của mình liên lạc với anh Huy (là bạn Hùng) để bán chiếc xe Hùng trộm cắp cho anh Huy. Quá trình trao đổi mua bán, Hùng nói với anh Huy là có chiếc xe có đầy đủ giấy tờ muốn bán với giá 4.000.000đ và Huy đồng ý mua. Sau đó Hùng và C mang chiếc xe đến N, huyện Đ gặp anh Huy. Tại đây, sau khi kiểm tra xe thấy xe có giấy tờ, phù hợp với biển kiểm soát, Huy đã đồng ý mua và thanh toán đủ 4.000.000đ cho Hùng. Số tiền này sau đó Hùng chia cho C 1.000.000đ, Hùng cầm 3.000.000đ. Hùng đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết

Cũng với thủ đoạn trên, khoảng 11 giờ ngày 02/04/2017 Hùng và Cường đi đến khu vực thôn Bất Lự, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du phát hiện khu nhà trọ 03 tầng của gia đình chị Thắm không khóa cổng, bên trong hành lang tầng 1 dựng nhiều xe máy các loại. Hùng điều khiển chiếc Honda Wave màu trắng, BKS 98E1-410.35, đèo Cường đi qua cổng nhà khoảng 20m thì dừng lại, Hùng đi bộ vào trong khu nhà, còn Cường đứng bên ngoài canh giới. Khi vào trong, Hùng quan sát thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, đen, BKS 20F1- 330.70 dựng ở sát cạnh cầu thang nhà để xe, có khóa cổ

nhưng không khóa còi, Hùng lấy chiếc vạm phá khóa mang theo trong người, tra vào ổ khóa điện của xe, rồi dùng tay vặn mạnh theo chiều kim đồng hồ thì thấy đèn more sáng, Hùng nhanh chóng dắt chiếc xe ra ngoài cổng, nổ máy đi đến chỗ Cường, rồi cả hai điều khiển xe máy đi về phòng trọ ở thành phố Bắc Ninh. Trên đường đi, đến chỗ vắng người Hùng dừng xe, dùng vạm phá khóa mở cốp xe kiểm tra nhưng không có gì, sau đó tháo biển kiểm soát của xe vứt đi (không nhớ rõ vứt ở vị trí nào).

Tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa, sau khi nghe bị cáo Hùng khai tại phiên tòa bị cáo Cường khai nhận lời khai của bị cáo Hùng tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn đúng. Bị cáo Cường thừa nhận đã cùng Hùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 01/3/2017 và ngày 02/4/2017 tại địa bàn huyện Tiên Du, nên chiều ngày 02/04/2017, sau khi trộm cắp được chiếc xe Yamaha Sirius màu đỏ, đen, BKS 20F1- 330.70, Cường dùng điện thoại di động Nokia 1280 của mình điện thoại cho Sơn hẹn gặp nhau ở ngã ba Tân Tri (gần nhà Sơn). Sau đó, Hùng và Cường mỗi người đi một xe máy (Cường đi chiếc xe Wave màu trắng, BKS 98E1-410.35, còn Hùng đi xe máy mới trộm cắp được) đến gặp Sơn. Sau khi kiểm tra chiếc xe thấy xe không có giấy tờ, không biển kiểm soát, ổ khóa điện và khóa cốp xe bị ngoáy nát, Sơn biết đó là xe trộm cắp nhưng trước đó đã thỏa thuận với Cường và cũng đã mua 01 chiếc xe nữa của Cường nên Sơn không hỏi gì về nguồn gốc chiếc xe và đồng ý mua với giá 5.300.000đ. Số tiền này, sau đó Hùng đã chia cho Cường 2.000.000đ, còn lại Hùng sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa, sau khi nghe bị cáo H, C khai tại phiên tòa bị cáo S khai nhận lời khai của bị cáo H, C tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn đúng. Bị cáo S thừa nhận: Trước đó vào khoảng đầu tháng 3/2017, C gặp S có nói với S là mình có nguồn xe máy “xe nhẩy” bán với giá rẻ, nếu S muốn mua thì khi nào có xe, C sẽ báo. S hiểu ý C “xe nhẩy” là xe do trộm cắp mà có, nhưng nghe C nói bán giá rẻ, bản thân lại đang có nhu cầu muốn mua xe để làm phương tiện đi lại, nên S đã nói với C nếu khi nào có xe thì gọi điện cho S, chiều ngày 02/4/2017 thì C gọi điện thoại cho S nói hiện đang có xe. Sau đó hai người gặp nhau để thỏa thuận việc mua bán xe ở ngã 3, xã Tân Tri(gần nhà S). Đến ngày 16/04/2017, S đã tự nguyện giao nộp chiếc xe này cho Cơ quan điều tra Công an huyện Q để phục vụ hoạt động điều tra.

Người bị hại là anh Ch, anh Ng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh D vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện các anh đã nhận được tài sản, đến nay không yêu cầu gì. Anh Ng có đơn xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo S; còn anh D không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả cho mình 4 triệu đồng đã bỏ ra để mua xe.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Tr có mặt tại phiên tòa không yêu cầu bị cáo S phải trả lại anh số tiền anh đã bỏ ra khắc phục hậu quả cho S.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Đặng Mạnh H, Phan Đức C và Lý Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Hình phạt:

+ Đối với bị cáo H: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 BLHS. Xử phạt bị cáo H từ: 18 tháng tù đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Đối với bị cáo C: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 BLHS. Xử phạt bị cáo C từ: 16 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án

+ Đối với bị cáo S: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 BLHS. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo S từ: 6 tháng tù đến 8 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/5/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ xung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Trách nhiệm dân sự và vật chứng: Không xem xét giải quyết.

Các bị cáo H, C và S sau khi nghe Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du trình bày lời luận tội không tranh tụng về hành vi phạm tội, điều luật áp dụng mức hình phạt cũng như các vấn đề khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo và những lời khai của người bị hại, những người liên quan, tang vật có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận của các bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra, cũng như tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, biên bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Bắc Ninh thu thập được có trong hồ sơ vụ án, thể hiện trong thời gian vào ngày 01/03/2017 và ngày 02/04/2017, tại địa bàn huyện T, H và C đã thực hiện 02 vụ trộm cắp, chiếm đoạt được 02 chiếc xe máy có tổng giá trị 26.900.000đ. Đối với bị cáo S, mặc dù không trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, nhưng đã có hành vi hứa hẹn, thỏa thuận trước với bị cáo C về việc tiêu thụ xe máy do phạm tội trộm cắp mà có, đã tiêu thụ chiếc xe máy do C và H trộm cắp của anh Ng trị giá 15.000.000đ, bị cáo S bị truy tố với vai trò đồng phạm với các bị cáo H và C về hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đặng Mạnh H, Phan Đức C và Lý Văn S phạm tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của nhân dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Do vậy cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn vì giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công vai trò cho nhau. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự cấu kết chặt chẽ trong hành động, vì vậy hành vi phạm tội của các bị cáo không có yếu tố tổ chức. Tuy nhiên, bị cáo H có vai trò chính, trực tiếp trong thực hiện tội phạm, chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội, là người khởi xướng, rủ rê bị cáo C và tích cực hơn trong việc thực hiện tội phạm. Bị cáo C với vai trò giúp sức, cảnh giới, còn bị cáo S giúp sức trong việc tiêu thụ tài sản trộm cắp.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo không tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, hiện nay bị cáo H, C đang bị các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Q khởi tố, điều tra và truy tố; Bị cáo S đang bị các cơ quan tiến hành tố tụng của thành phố B khởi tố, điều tra và truy tố; Ngoài ra, bị cáo H đã từng một lần bị Tòa án xét xử nhưng bị cáo H không thấy đó là bài học tu dưỡng mình mà sau khi thi hành án phạt tù xong bị cáo lại tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện các bị cáo là người coi thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo.

Trong vụ án này, các bị cáo H, C đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo H, C phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 BLHS.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo H, C và S đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 BLHS. Riêng bị cáo S trước khi bị khởi tố đã tự nguyện giao nộp cho CQĐT chiếc xe máy vật chứng và trong quá trình điều tra có ý thức bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại đã tác động về gia đình và anh Tr là anh ruột đã khắc phục số tiền 2 triệu đồng cho anh Ng, anh Ng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo S nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS. Ngoài ra, bị cáo S có bố đẻ là ông Lý Tài H được tặng thưởng Huân chương kháng chiến sỹ vô danh Hạng 3 nên căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 và Pháp lệnh số 04 ngày 16/7/2012 Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng thì bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới giúp các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Trách nhiệm dân sự: Anh Ch, anh Ng, anh Tr và anh D đều không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vật chứng: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng, biển kiểm soát 98E1- 410.35 các bị cáo Hùng và Cường sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra đã xác định là chiếc xe các bị cáo trộm cắp được tại địa bàn

huyện Quế Võ vào khoảng tháng 11/2016, rồi giữ lại sử dụng. Sau đó Hùng đã bán cho một người không quen biết ở phố Đặng Dung, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Đối với chiếc vam phá khóa kèm tay công hình chữ “ T” bị cáo Hùng tự chế để làm công cụ phạm tội trộm cắp tài sản, trong quá trình bỏ chạy khi Công an huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh kiểm tra, truy đuổi, bị cáo Hùng đã làm rơi ở đâu không rõ, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 của Hùng, 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen của Cường, 01 điện thoại Nokia 1202 của Sơn để liên lạc, trao đổi, thỏa thuận mua bán xe trộm cắp. Đến nay các bị cáo đã làm mất, còn Sơn thì bán cho người không quen biết, tất cả các tài sản trên cơ quan điều tra không thu hồi được nên không có căn cứ xử lý.

Do các bị cáo không nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền là phù hợp.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tại phiên toà là phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Liên quan trong vụ án theo lời khai của các bị cáo Hùng và Cường thì vào khoảng giữa tháng 3/2017, Hùng và Cường có trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, không nhớ biển kiểm soát, trên địa bàn phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, sau đó mang bán cho bị cáo Sơn với giá 5.300.000đ. Xét thấy, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, nên Cơ quan điều tra công an huyện Tiên Du đã tách các tài liệu có liên quan cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Ninh để điều tra theo thẩm là phù hợp với pháp luật

Đối với hành vi mua chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh- đen- bạc, BKS 17B4- 157.71 của anh Huy, khi mua chiếc xe có đầy đủ giấy tờ hợp lệ, đồng thời Hùng và Cường không nói cho anh Huy biết là chiếc xe do trộm cắp mà có, nên không có căn cứ để xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Huy. Cơ quan điều tra đã tiến hành giáo dục, nhắc nhở là phù hợp.

Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố các bị cáo Đặng Mạnh H, Phan Đức C và Lý Văn S phạm tội “trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đặng Mạnh H 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: bị cáo Phan Đức C 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lý Văn S 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/5/2017.

Áp dụng điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tạm giam bị cáo Lý Văn S 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ Án phí : Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Các bị cáo Đặng Mạnh H, Phan Đức C và Lý Văn S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3/ Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND; TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Tiên Du
- Chi cục THADS huyện Tiên Du
- Công an huyện Tiên Du
- Người TGTT
- Lưu HS-VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Bình